TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2024/HS-ST
Ngày: 29 - 07 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Hồng Hà, Bí thư Huyện đoàn huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

Ông Trần Văn Thăng, Cán bộ hưu trí thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Lương Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Vấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 07 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 07 năm 2024 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn L**. Sinh ngày 08 tháng 03 năm 1992 tại huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 và bà Huỳnh Thị T1, sinh năm 1969; Có vợ là Hồ Thị T2 và có 02 con; Tiền sự: không có.

Tiền án: Ngày 16/03/2023 bị Toà án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong bản án ngày 06/07/2023.

Nhân thân:

- Ngày 04/06/2020 bị Công an huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" với số tiền 1.500.000 đồng.

- Ngày 30/12/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 tháng, chấp hành xong ngày 06/08/2022.

- Ngày 06/11/2022 bị Công an huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" với số tiền 3.500.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Tạm giữ, tạm giam*" từ ngày 08/05/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Đinh Anh T3, sinh năm 2006. Địa chỉ: thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trần Tuấn V, sinh năm 1970. Địa chỉ: tổ C, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Hữu T4, sinh năm 1988. Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

+ Ông Đinh Văn T5, sinh năm 1994. Địa chỉ: thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Đoàn T6, sinh năm 1982. Địa chỉ: tổ T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

+ Ông Đoàn Tiến M, sinh năm 2010. Địa chỉ: tổ T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của ông Đoàn Tiến M: Ông Đoàn T6, sinh năm 1982. Địa chỉ: tổ T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam, là cha ruột (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 08/05/2024, bị cáo Nguyễn Văn L xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông từ huyện N, tỉnh Quảng Nam để về nhà tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Khi đến khu vực gần Trường Trung học phổ thông D, thuộc tổ T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam thì đến nhà người đàn ông này nên bị cáo xuống xe và tiếp tục đi bộ. Khi đi được một đoạn, bị cáo nhìn thấy phía sau quán cà phê của anh Đoàn T6 có để nhiều xe mô tô hai bánh nhưng không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp một trong các chiếc xe này. Sau đó, bị cáo đi đến và chọn chiếc xe nhãn hiệu Wave vì nghĩ xe này thường không có khóa nên dễ lấy hơn. Bị cáo ngồi lên yên xe mô tô hai bánh, biển số 43S8-3502 màu xanh, có số khung VTADCG01214008307, số máy 150FMG02502307, dán tem Wave - Honda rồi cúi xuống dùng tay kéo dây điện ra để bứt đứt khóa xe. Chiếc xe này của anh Đinh Anh T3, học sinh Trường Trung học phổ thông D nội trú Nước Oa thường gửi xe phía sau nhà anh T6 để đi học. Khi bị cáo đang loay hoay để bứt dây khóa thì có Đoàn Tiến M đang đứng học bài trước nhà nhìn thấy, M đi lại gần thì bị cáo nói đang đi

bắt ong và nói có tổ ong to lắm, vừa nói vừa chỉ tay về phía vườn nhà của anh T6. M nhận ra là bị cáo đang nói dối và nghi ngờ trộm cắp xe nên chạy ra quán cà phê trước nhà nói với cha của M là anh Đoàn T6 "có chú nớ bứt dây điện để trộm xe kia bố". Nghe vậy, anh Đoàn T6 đứng lên đi về phía chỗ xe và thấy bị cáo đang ngồi trên xe thì anh T6 hỏi bị cáo "đang làm gì đây". Bị cáo trả lời "đi bắt ong" thì anh T6 nói tiếp "Ong ở đâu mà bắt, đi với ai". Bị cáo giả vờ nói đi với T7 và gọi to "T7 ơi! T7" nhưng không có ai trả lời. Sau đó, bị cáo bỏ đi bộ ra đường thì anh T6 đi theo. Lúc này, anh T6 nhìn thấy có cán bộ Công an huyện B, tỉnh Quảng Nam đang đi qua thì anh T6 đi tới báo cáo sự việc. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Quảng Nam tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo L về hành vi trộm cắp tài sản. Đồng thời tiến hành test chất ma túy đối với bị cáo L có kết quả dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận định giá số 06/KL-HĐĐGTS ngày 10/05/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: 01 xe mô tô hai bánh, biển số 43S8-3502, tem xe có dòng chữ Wave-Honda, vỏ lốc máy có khắc chữ CPY-TAIWAN và HAESUN, xe đã qua sử dụng, có giá trị là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSBTM ngày 02 tháng 07 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 08/05/2024.

Bị hại ông Đinh Anh T3 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Vào khoảng 07 giờ ngày 08/05/2024, tại tổ T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam, bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh Đinh Anh T3 một chiếc xe mô tô hai bánh, biển số 43S8-3502, tem xe có dòng chữ Wave-Honda, vỏ lốc máy có khắc chữ CPY-TAIWAN và HAESUN, xe đã qua sử dụng, có giá trị là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập.

Bị cáo Nguyễn Văn L là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do không chịu lao động, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân và sử dụng ma tuý nên đã lén lút trộm cắp tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân.

Như vậy, bản cáo trạng số 13/CT-VKSBTM ngày 02 tháng 07 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, ngang nhiên vào nhà của người khác để lấy tài sản. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Ngày 16/03/2023 bị cáo Nguyễn Văn L bị Toà án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong bản án ngày 06/07/2023, chưa được xoá án tích mà tiếp tục phạm tội mới do cố ý vào ngày 08/05/2024 nên thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, hối hận và muốn sửa chữa những sai lầm về hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên, nhân thân của bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bản thân bị cáo đang nghiện ma túy nhưng không tích cực cai nghiện mà thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn L không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý khi test nhanh cơ thể của bị cáo được Công an huyện B, tỉnh Quảng Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Đinh Anh T3 đã nhận lại toàn bộ tài sản và tại phiên toà không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến thu giữ vật chứng và xử lý vật chứng đảm bảo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt Nguyễn Văn L 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 08/05/2024.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29/07/2024). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thanh Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

V1